TÒA ÁN N DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 37 /2025/DS-ST Ngày 24-3-2025 *V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán"*	

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly.

*Các Hội thẩm **N N** dân*:

1. Bà Cao Thị Loan.
2. Bà Lê Thị Thu Yến.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Trạng - Thư ký Tòa án của Tòa án **N** dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án **N** dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23 /2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Hồ Trung **N**, sinh năm 1983, đại diện hộ kinh doanh Sơn Lâm Phát.

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị **N**, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Số N khu phố S, phường C, TP M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Âu Văn **U**, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Số B T, phường T, TP M, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Hồ Trung **N**, đại diện hộ kinh doanh Sơn Lâm Phát có đại diện theo ủy quyền Hồ Thị **N** trình bày:*

Anh **N** là chủ cửa hàng kinh doanh mua bán sơn các loại, vật liệu xây dựng và đồ trang trí nội thất Sơn Lâm Phát tại 421 ấp 3B, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Anh **N** có bán cho anh **U** vật liệu xây dựng từ ngày

19/6/2023 đến ngày 27/9/2023 với tổng số tiền là 353.230.000 đồng. Trong thời gian anh **N** giao vật liệu cho anh **U** thì anh **U** có thanh toán được một phần tiền từ ngày 19/6/2023 đến ngày 11/8/2023 số tiền là 185.857.000 đồng, còn nợ lại 167.373.000 đồng, đến nay vẫn chưa thanh toán, gây khó khăn cho việc kinh doanh của anh **N.**

Anh **N** khởi kiện yêu cầu buộc ông Âu Văn **U** phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vật tư xây dựng là 167.373.000 đồng, và tiền lãi tính từ ngày 27/9/2023 đến ngày xét xử với lãi suất 0.83%/tháng. Tạm tính lãi từ ngày 27/9/2023 đến ngày khởi kiện 15 tháng là 167.373.000 đồng x 0.83%/tháng x 15 tháng = 20.837.938 đồng. Tổng cộng vốn và lãi tạm tính là 188.210.398 đồng. Không đồng ý cho trả dần.

Bị đơn Âu Văn ***U*** *trình bày:* Thừa nhận cá **N** anh có mua vật liệu xây dựng và có nợ số tiền vật liệu xây dựng của anh Hồ Trung **N** cửa hàng vật tư Lâm Phát 167.373.000 đồng, theo bảng tổng hợp vật tư do anh **N** cung cấp, có chữ ký là đúng chữ ký của anh, thống nhất số nợ trên. Do hoàn cảnh khó khăn xin được anh **N** bỏ tiền lãi không tính, chỉ đồng ý trả vốn và xin được trả số tiền trên bắt đầu tính thời hạn trả qua 01 năm tính từ ngày 10/3/2025.

* Tại phiên tòa:

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn, chị Hồ Thị **N** yêu cầu anh Âu Văn **U** thực hiện nghĩa vụ trả cho anh **N** số tiền nợ vật tư là 167.373.000 đồng, lãi chậm trả đến ngày xét xử làm tròn 24.311.000 đồng.

Anh Âu Văn **U** yêu cầu được không trả lãi chậm trả, và không đồng ý trả tiền ngay vì không có khả năng, yêu cầu được trả số tiền trên làm nhiều lần cho anh **N.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hồ Trung **N** khởi kiện yêu cầu anh Âu Văn **U** trả số tiền vật tư còn thiếu. Bị đơn cư trú tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định, đây là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án **N** dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về nội dung: Anh Hồ Trung **N**, yêu cầu anh Âu Văn **U** thanh toán khoản nợ mua bán vật tư xây dựng với số tiền nợ còn lại chưa thanh toán là 167.373.000 đồng. Yêu cầu anh Âu Văn **U** trả lãi chậm trả đối với khoản nợ vật tư chậm thanh toán, tính từ ngày 27/9/2023 đến ngày xét xử.

[2.1] Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc anh Âu Văn **U** trả số tiền nợ vật tư là 167.373.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của anh **N** là phù hợp với xác nhận tại bảng tổng hợp vật tư có chữ ký tên và chữ viết họ tên của anh Âu Văn **U**, thể hiện số tiền anh **U** còn nợ lại tính đến ngày 24/8/2023 là 167.373.000 đồng. Phía anh Âu Văn **U** cũng có lời trình bày thừa nhận có mua vật tư xây dựng và hiện có nợ lại số tiền là 167.373.000 đồng. Từ những nhận

định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Trung **N** yêu cầu anh Âu Văn **U** trả số tiền vật tư là 167.373.000 đồng còn nợ.

[2.2] Đối với yêu cầu tính tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán là 167.373.000 đồng. Xét thấy, do hai bên thừa nhận việc mua bán không thực hiện hợp đồng mua bán, không có văn bản thỏa thuận nghĩa vụ chậm trả tiền. Do đó, căn cứ Điều 440, 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015, phía anh Hồ Trung **N** yêu cầu tính lãi chậm trả tiền với lãi suất 0.83%/tháng, thời hạn tính lãi tính từ ngày 27/9/2023, sau ngày chốt nợ 24/8/2023 là 01 tháng và có yêu cầu làm tròn thời hạn tính lãi đến ngày xét xử là 17.5 tháng, là có lợi cho phía nguyên đơn nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Âu Văn **U** trả số tiền lãi suất chậm thanh toán đối với các khoản nợ chưa trả với số tiền 167.373.000 đồng x 17.5 tháng x 0.83% = 24.311.000 đồng.

[2.3] Phía anh Âu Văn **U** xin trả dần và xin không tính lãi chậm thanh toán. Xét yêu cầu trên không được phía nguyên đơn chấp nhận, nên không có căn cứ cho Hội đồng xét xử xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Âu Văn **U** phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền buộc trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 430, 440, 357 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Trung **N**.

Buộc anh Hồ Văn **U** có nghĩa vụ trả cho anh Hồ Trung **N**, số tiền 191.684.000 đồng, (tiền vật tư 167.373.000 đồng, lãi chậm thanh toán 24.311.000 đồng).

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Âu Văn **U** phải chịu án phí 9.584.000 đồng án phí.

Hoàn trả cho anh Hồ Trung **N** tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.706.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0005465 ngày 13/2/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Hồ Trung **N** và anh Âu Văn **U** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Sắc Ly

Hội thẩm **N** dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa